

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 07/2018/KDTM-ST

Ngày: 20-4-2018

V/v “Tranh chấp nghĩa vụ thanh toán
trong hợp đồng mua bán hàng hóa”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI,
TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trà Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy

Ông Bùi Văn Huynh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Như-Thư ký Toà án nhân dân thành phố Quảng Ngãi.

Ngày 20 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Quảng Ngãi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 06/2018/TLST-KDTM, ngày 30 tháng 01 năm 2018 về việc “Tranh chấp nghĩa vụ thanh toán trong hợp đồng mua bán hàng hóa” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2018/QĐXXST-KDTM ngày 28/3/2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty TNHH PD.

Địa chỉ: Số 80-82, đường HVT, phường QP, thành phố QN.

Người đại diện theo pháp luật: Ông TKN, chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà VTHA, chức danh: Nhân viên hành chính của Công ty TNHH PD (theo giấy ủy quyền ghi ngày 15/3/2018), có mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng và Thương mại PTP.

Địa chỉ: Số 25 đường TC, phường LHP, thành phố QN, tỉnh QN.

Người đại diện theo pháp luật: Ông PNT, chức vụ: Giám đốc, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 08/01/2018, đơn khởi kiện sửa đổi, bổ sung ngày 30/01/2018, đơn giải trình bày ngày 06/02/2018, biên bản kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ngày 15/3/2018 và tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn Công ty TNHH PD, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà VTHA trình bày:

Từ ngày 30/5/2017, Công ty TNHH PD (bên bán) có ký hợp đồng bán gạch cho Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng và Thương mại PTP với tổng số tiền 685.000.000 đồng (bên mua) Hợp đồng số 24/2017 ngày 30/5/2017.

Thực hiện hợp đồng trên, từ ngày 30/5/2017 đến ngày 12/8/2017 Công ty TNHH PD đã giao gạch cho Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng và Thương mại PTP với giá trị 616.000.000 đồng. Nhưng đến nay Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng và Thương mại PTP chỉ thanh toán 443.750.000 đồng còn nợ lại 172.250.000 đồng. Công ty TNHH Phú Điền đã nhiều lần đề nghị

Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng và Thương mại PTP thanh toán dứt điểm số nợ trên nhưng đến nay vẫn chưa thanh toán.

Nay Công ty TNHH PD yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xem xét giải quyết, buộc Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng và Thương mại PTP phải trả cho Công ty TNHH PD số tiền còn thiếu nợ gốc là 172.250.000 đồng và phải trả thêm khoản lãi phát sinh từ ngày 13/8/2017 đến ngày 20/4/2018 (ngày xét xử sơ thẩm), theo lãi suất quá hạn do ngân hàng quy định là $(172.250.000 \text{ đồng} \times 11\%):365 \text{ ngày} \times 251 \text{ ngày} = 13.029.650 \text{ đồng}$. Tổng cộng nợ gốc và lãi: 172.250.000 đồng + 13.029.650 đồng = 185.279.650 đồng.

Bị đơn Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng và Thương mại PTP, người đại diện theo pháp luật của bị đơn ông PNT không có văn bản ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng và Thương mại PTP, người đại diện theo pháp luật của bị đơn ông PNT đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn Công ty TNHH Phú Điền buộc Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng và Thương mại PTP thanh toán cho Công ty TNHH PD số tiền 185.279.650 đồng. Trong đó nợ gốc tiền mua gạch 172.250.000 đồng, lãi quá hạn phát sinh từ ngày 13/8/2017 đến ngày 20/4/2018 là 13.029.650 đồng. Theo Hợp đồng kinh tế về việc mua bán gạch xây dựng số 24/2017/HĐKT ngày 28/4/2017, các biên bản giao nhận chứng từ, các biên bản đối chiếu công nợ số 01/ĐCCN ngày 08/6/2017, số 02/ĐCCN ngày 27/6/2017, số 03/ĐCCN ngày 20/7/2017, số 04/ĐCCN ngày 01/8/2017, số 05/ĐCCN ngày 30/8/2017, đơn đề nghị thanh toán ngày 06/9/2017, bản đối chiếu công nợ phải thu ghi ngày 31/8/2017, các phiếu giao nhận hàng, các hóa đơn giá trị gia tăng ngày 12/8/2017, ngày 30/7/2017, ngày 15/7/2017, ngày 26/6/2017, ngày 08/6/2017, giấy nhận tiền ngày 08/7/2017, các bản sao kê tài khoản ngày 12/8/2017, ngày 10/8/2017, ngày 08/8/2017, ngày 02/8/2017, ngày 01/8/2017, ngày 28/7/2017, ngày 25/7/2017, ngày 14/7/2017, ngày 07/7/2017, ngày 03/7/2017, ngày 29/6/2017, ngày 22/6/2017, ngày 19/6/2017 do Công ty TNHH PD cung cấp có tại hồ sơ thì vào ngày 30/5/2017 đến ngày 12/8/2017 Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng và Thương mại PTP mua của Công ty TNHH PD 294.500 viên gạch 6 lỗ loại A1, 67.500 viên gạch thẻ đặc loại V1, 7.500 viên gạch nửa 6 lỗ tương ứng số tiền 616.000.000 đồng, theo Điều 3, Hợp đồng thì công ty TNHH Một thành viên Xây dựng và Thương mại PTP phải thanh toán số nợ trên cho Công ty TNHH PD đến ngày 14/8/2017 nhưng mới chỉ thanh toán 443.750.000 đồng còn nợ lại 172.250.000 đồng.

Quá trình thực hiện hợp đồng mua bán, Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng và Thương mại PTP không thanh toán cho Công ty TNHH PD số tiền nợ gốc mua gạch 172.250.000 đồng, vi phạm hợp đồng nên chấp nhận yêu cầu của Công ty TNHH Phú Điền buộc Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng và Thương mại PTP phải có nghĩa vụ trả tiền nợ gốc mua gạch cho Công ty TNHH PD 172.250.000 đồng. Về tiền lãi chậm thanh toán Công ty TNHH PD yêu cầu

tính mức lãi suất nợ quá hạn là 11%/năm là có căn cứ nên chấp nhận, vì thấp hơn mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán (hiện tại theo thông báo lãi suất cho vay số 72/GBNTC-CNQNG-KHDN ngày 28/02/2018 của Ngân hàng công thương Việt Nam chi nhánh Quảng Ngãi mức lãi suất nợ quá hạn là 10,5%/năm, thông báo lãi suất cho vay ngày 08/02/2018 của Ngân hàng TMCP Việt Á chi nhánh Quảng Ngãi mức lãi suất nợ quá hạn là 15,75%/năm, thông báo lãi suất cho vay số 203/NHNo-KHDN ngày 28/02/2018 của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Quảng Ngãi mức lãi suất nợ quá hạn là 10,5%/năm, do đó mức lãi suất nợ quá hạn trung bình là 12,25%/năm). Do Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng và Thương mại PTP chậm thanh toán tiền mua gạch nên phải trả tiền lãi từ ngày 13/8/2017 đến ngày 20/4/2018 (ngày xét xử sơ thẩm) là 251 ngày, lãi suất nợ quá hạn 11%/năm, cụ thể $(172.250.000 \text{ đồng} \times 11\%):365 \text{ ngày} \times 251 \text{ ngày} = 13.029.650 \text{ đồng}$, tổng cộng Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng và Thương mại PTP phải trả cho Công ty TNHH PD tiền nợ gốc mua gạch và tiền lãi do chậm thanh toán là 185.279.650 đồng (Một trăm tám mươi lăm triệu, hai trăm bảy mươi chín ngàn, sáu trăm năm mươi đồng). Bị đơn Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng và Thương mại PTP không đến Tòa án để làm việc, hòa giải, không đến phiên tòa để trình bày nên phải chịu hậu quả về việc không đưa ra các chứng cứ và chứng minh theo quy định tại khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng và Thương mại PTP phải chịu $185.279.650 \text{ đồng} \times 5\% = 9.263.982 \text{ đồng}$. Hoàn trả lại cho Công ty TNHH PD số tiền tạm ứng án phí 4.592.400 đồng.

[4] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 30, Điều 35, khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 144, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 235, Điều 266, Điều 267, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 24, khoản 1, khoản 2 Điều 50, Điều 55, Điều 306 Luật Thương mại; Điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 4 Điều 26 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016. Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH PD.

Buộc Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng và Thương mại PTP phải thanh toán cho Công ty TNHH PD tổng cộng 185.279.650 đồng (Một trăm tám mươi lăm triệu, hai trăm bảy mươi chín ngàn, sáu trăm năm mươi đồng), trong đó: Nợ gốc là 172.250.000 đồng, nợ lãi 13.029.650 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành đủ số tiền phải thi hành thì người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án cho đến khi thi hành xong.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng và Thương mại PTP phải chịu là 9.263.982 đồng (chín triệu, hai trăm sáu mươi ba ngàn, chín trăm tám mươi hai đồng).

- Hoàn trả lại cho Công ty TNHH PD 4.592.400 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0002019 ngày 30/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi.

3/ Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn Công ty TNHH PD có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Bị đơn Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng và Thương mại PTP vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tp Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS tp Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Trà Thanh Tùng